

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/KDTM-ST

Ngày: 25/3/2022

“V/v Tranh chấp về hợp đồng tín dụng”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA – TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phạm Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đậu Thị Mỹ Long

2. Ông Lê Văn Lành.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh Thư - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thuý Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 98/2020/TLST-KDTM ngày 02 tháng 7 năm 2020 về việc: “Tranh chấp về hợp đồng tín dụng”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 01 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số: 40/2022/QĐST-DS ngày 25/02/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần TP (TPBank).

Địa chỉ Trụ sở: Tòa nhà TPBank, số 57, phố LTK, phường THĐ, quận HK, Thành phố HN.

Địa chỉ liên lạc: Lầu 8, Tòa nhà TPBank-DoJi, 214 Phan Đăng Lưu, phường 3, quận PN, Thành phố HCM.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh P - Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hữu T - Giám đốc khối pháp chế và xử lý nợ. (Văn bản ủy quyền số 16/2019/GUQ-TPB.HĐQT ngày 09/8/2019).

Ông Thanh ủy quyền lại cho ông Nguyễn Văn T1 và ông Nguyễn Văn H – Chuyên viên phòng xử lý nợ tham gia tố tụng. (Văn bản ủy quyền số 213/2020/GUQ-TPB/LC ngày 17/3/2020).

(Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn AAP.

Địa chỉ: số 11A8, khu phố 1, phường AB, thành phố BH, tỉnh ĐN.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Huỳnh Thị Tường A - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện và bản khai có tại hồ sơ, ông Nguyễn Văn H là đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần TP trình bày:

Ngày 16/01/2019, Công ty Trách nhiệm hữu hạn (TNHH) AAP đã ký với Ngân hàng Thương mại Cổ phần TP (TPBank) hợp đồng tín dụng số 54/2019/HĐTD/BHA/01 với tổng số tiền giải ngân là 1.555.000.000đ (Một tỷ năm trăm năm mươi lăm triệu đồng). Theo hợp đồng tín dụng trên, TPBank đã giải ngân cho Công ty TNHH AAP vay số tiền 1.555.000.000đ, thời hạn vay là 60 tháng, mục đích vay là mua 02 xe phục vụ cho việc đi lại của chính doanh nghiệp. Lãi suất áp dụng kể từ ngày 16/01/2019 cho đến ngày 16/01/2020 là 9,5%/năm; lãi suất áp dụng cho thời gian tiếp theo đến ngày 16/01/2024 lãi suất được điều chỉnh định kỳ 03 tháng một lần và bằng lãi cơ sở kỳ hạn 03 tháng tương ứng với thời hạn khoản vay áp dụng cho khách hàng doanh nghiệp của TPBank thời điểm điều chỉnh cộng (+) biên độ 5%/năm. Tài sản đảm bảo cho hợp đồng:

- Xe ô tô tải hiệu FORD EVEREST, Ghi vàng, số khung MNCAXXMAWAJR12674, số máy YMWQAR12674, Biển số 60A-581.21. Theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 085437 do Phòng CSGT Công an ĐN cấp ngày 15/01/2019.

- Xe ô tô tải hiệu FORD RANGER, Đỏ cam, số khung MNCUMFF60KW896975, số máy YN2QW896975, Biển số 60C-464.48. Theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 085439 do Phòng CSGT Công an ĐN cấp ngày 15/01/2019.

Sau khi giải ngân và đến kỳ hạn trả nợ khoảng từ tháng 10/2019, Công ty TNHH AAP đã không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán cho TPBank theo quy định tại hợp đồng, giấy nhận nợ đã ký kết. Để đảm bảo quyền lợi cho TPBank, TPBank đề nghị Tòa án giải quyết như sau:

- Buộc Công ty TNHH AAP phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần TP (TPBank) số tiền (tạm tính đến ngày 21/02/2020) là 1.446.285.623 đồng (Một tỷ bốn trăm bốn mươi sáu triệu hai trăm tám mươi lăm ngàn sáu trăm hai mươi ba đồng). Trong đó, nợ gốc là 1.374.121.697đ, nợ lãi là 72.163.926đ.

- Buộc Công ty TNHH AAP phải thanh toán phần nợ lãi, tiền phạt phát sinh theo lãi suất quá hạn, lãi phạt theo thỏa thuận tại Hợp đồng thế chấp xe ô tô đã ký ngày 16/01/2019 kể từ ngày 22/02/2020 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

- Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nếu Công ty TNHH AAP không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì TPBank có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm của khoản vay trên để thu hồi nợ là:

- + Xe ô tô tải nhãn hiệu Ford Everest, ghi vàng, biển số 60A-581.21.

- + Xe ô tô tải nhãn hiệu Ford Ranger, đỏ cam, biển số 60C- 464.48.

Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ Công ty TNHH AAP tại TPBank không đủ thanh toán hết khoản nợ thì Công ty TNHH AAP vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho TPBank.

Tuy nhiên, quá trình khởi kiện tại Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai thì ngày 29/11/2021, Công ty TNHH AAP đã thanh toán cho TPBank được số tiền 946.057.934đ (Chín trăm bốn mươi sáu triệu không trăm năm mươi bảy ngàn chín trăm ba mươi bốn đồng). Trong đó, tiền gốc đã trả là 873.257.463đ, tiền lãi trong hạn là 71.892.478đ, tiền lãi quá hạn là 907.993đ.

Thời gian từ sau ngày 29/11/2021, TPBank đã nhiều lần gọi điện đôn đốc, trực tiếp xuống làm việc với Công ty TNHH AAP yêu cầu thực hiện nghĩa vụ đã cam kết nhưng Công ty TNHH AAP không thực hiện nhằm chiếm dụng vốn của

TPBank. Vì vậy, nhằm bảo vệ quyền lợi của TPBank, TPBank đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giải quyết như sau:

1. Buộc bị đơn Công ty TNHH AAP phải có nghĩa vụ trả tiền nợ vay cho nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần TP (tính đến ngày 25/3/2022) tổng số tiền là 1.066.410.541đ (Một tỷ không trăm sáu mươi sáu triệu bốn trăm mười ngàn năm trăm bốn mươi một đồng). Trong đó, tiền nợ gốc là 681.742.537đ (Sáu trăm tám mươi một triệu bảy trăm bốn mươi hai ngàn năm trăm ba mươi bảy đồng); nợ lãi trong hạn là 292.320.261đ (Hai trăm chín mươi hai triệu ba trăm hai mươi ngàn hai trăm sáu mươi một đồng), nợ lãi quá hạn/chậm trả là 92.347.743đ (Chín mươi hai triệu ba trăm bốn mươi bảy ngàn bảy trăm bốn mươi ba đồng).

2. Buộc Công ty TNHH AAP phải tiếp tục thanh toán tiền nợ lãi, tiền phạt phát sinh theo lãi suất quá hạn, lãi phạt theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số 54/2019/HĐTD/BHA/01 đã ký ngày 16/01/2019, Khế ước giải ngân và nhận nợ ngày 16/01/2019 đã ký kết giữa TPBank với Công ty TNHH AAP kể từ ngày 26/3/2022 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

3. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nếu Công ty TNHH AAP không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì TPBank có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm của khoản vay trên để thu hồi nợ đó là:

+ Xe ô tô tải nhãn hiệu Ford Everest, ghi vàng, biển số 60A-581.21.

+ Xe ô tô tải nhãn hiệu Ford Ranger, đỏ cam, biển số 60C- 464.48.

Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ Công ty TNHH AAP tại TPBank không đủ thanh toán hết khoản nợ thì Công ty TNHH An Anh Phát vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho TPBank.

Về án phí: Nguyên đơn đề nghị Tòa án giải quyết án phí theo quy định của pháp luật.

** Bị đơn Công ty TNHH AAP Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập và văn bản tố tụng đến Tòa án để tham gia tố tụng nhưng bị đơn đều vắng mặt không lý do nên không có lời khai tại hồ sơ và tại phiên tòa.*

* Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tại phiên tòa sơ thẩm:

- Về thủ tục tố tụng:

+ Về quan hệ pháp luật: Tòa án xác định quan hệ pháp luật “Tranh chấp về hợp đồng tín dụng” là đúng.

+ Về tư cách đương sự: Tòa án xác định tư cách đương sự trong vụ án là đúng.

+ Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Tòa án thụ lý và giải quyết vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm đúng thẩm quyền.

+ Về thời hạn giải quyết vụ án: Đảm bảo đúng thời hạn theo quy định của pháp luật.

- Về việc tuân theo quy định pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử (HĐXX) trong quá trình giải quyết vụ án đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Về việc tuân thủ pháp luật của các đương sự: Nguyên đơn thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình đúng quy định của pháp luật. Bị đơn không chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

- Về đường lối giải quyết vụ án:

Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần TP (TPBank) đối với bị đơn Công ty TNHH AAP.

Buộc bị đơn Công ty TNHH AAP phải có nghĩa vụ trả tiền nợ vay cho nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần TP (TPBank) tổng số tiền là 1.066.410.541đ (Một tỷ không trăm sáu mươi sáu triệu bốn trăm mười ngàn năm trăm bốn mươi một đồng). Trong đó, nợ gốc là 681.742.537đ (Sáu trăm tám mươi một triệu bảy trăm bốn mươi hai ngàn năm trăm ba mươi bảy đồng); nợ lãi trong hạn 292.320.261đ (Hai trăm chín mươi hai triệu ba trăm hai mươi ngàn hai trăm sáu mươi một đồng), nợ lãi quá hạn là 92.347.743đ (Chín mươi hai triệu ba trăm bốn mươi bảy ngàn bảy trăm bốn mươi ba đồng).

Trường hợp Công ty TNHH AAP không thanh toán được khoản nợ vay cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần TP (TPBank) thì các tài sản đảm bảo cho khoản vay theo hợp đồng tín dụng kiêm thế chấp xe ô tô số 54/2019/HĐTD/BHA/01 ngày 16/01/2019 được xử lý để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị đơn Công ty TNHH AAP phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1] Về tố tụng:

Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần TP (TPBank) có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai buộc bị đơn Công ty TNHH AAP; Địa chỉ: số 11A8, khu phố 1, phường AB, thành phố BH, tỉnh ĐN phải có trách nhiệm trả tiền nợ vay cho nguyên đơn tổng số tiền là 1.066.410.541đ (Một tỷ không trăm sáu mươi sáu triệu bốn trăm mười ngàn năm trăm bốn mươi một đồng). Căn cứ vào khoản 3 Điều 30, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 xác định quan hệ pháp luật của vụ án là “Tranh chấp về hợp đồng tín dụng”, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Về xét xử vắng mặt đương sự: Bị đơn Công ty TNHH AAP Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập và văn bản tố tụng đến Tòa án để tham gia tố tụng nhưng bị đơn vắng mặt không lý do. Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Văn T1 và ông Nguyễn Văn H có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa, xét thấy đơn xin xét xử vắng mặt của ông T1 và ông H làm hợp lệ nên chấp nhận. Căn cứ vào các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn và bị đơn tại phiên tòa theo quy định của pháp luật.

Về thời hiệu: Do đương sự không yêu cầu áp dụng thời hiệu theo quy định tại Điều 184 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên HĐXX không xem xét.

[2] Về nội dung: Xét thấy, theo hợp đồng tín dụng kiêm thế chấp xe ô tô số 54/2019/HĐTD/BHA/01 ngày 16/01/2019 thì Công ty TNHH AAP có vay của Ngân hàng Thương mại Cổ phần TP (TPBank) với tổng số tiền giải ngân là 1.555.000.000đ (Một tỷ năm trăm năm mươi lăm triệu đồng), thời hạn vay là 60 tháng, mục đích vay là mua 02 xe ô tô phục vụ cho việc đi lại của chính doanh nghiệp. Lãi suất áp dụng kể từ ngày 16/01/2019 cho đến ngày 16/01/2020 là

9,5%/năm; lãi suất áp dụng cho thời gian tiếp theo đến ngày 16/01/2024, lãi suất được điều chỉnh định kỳ 03 tháng một lần và bằng lãi cơ sở kỳ hạn 03 tháng tương ứng với thời hạn khoản vay áp dụng cho khách hàng doanh nghiệp của TPBank thời điểm điều chỉnh cộng (+) biên độ 5%/năm. Tài sản đảm bảo cho hợp đồng:

- Xe ô tô tải hiệu FORD EVEREST, Ghi vàng, số khung MNCAXXMAWAJR12674, số máy YMWQAR12674, Biển số 60A-581.21. Theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 085437 do Phòng CSGT Công an ĐN cấp ngày 15/01/2019.

- Xe ô tô tải hiệu FORD RANGER, Đỏ cam, số khung MNCUMFF60KW896975, số máy YN2QW896975, Biển số 60C-464.48. Theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 085439 do Phòng CSGT Công an ĐN cấp ngày 15/01/2019.

Sau khi giải ngân và đến kỳ hạn trả nợ khoảng từ tháng 10/2019, Công ty TNHH AAP đã không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán cho TPBank theo quy định tại hợp đồng, giấy nhận nợ đã ký kết nên TPBank khởi kiện yêu cầu Toà án buộc Công ty TNHH AAP phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần TP (TPBank) số tiền (tạm tính đến ngày 21/02/2020) là 1.446.285.623đ (Một tỷ bốn trăm bốn mươi sáu triệu hai trăm tám mươi lăm ngàn sáu trăm hai mươi ba đồng). Trong đó, nợ gốc là 1.374.121.697đ, nợ lãi là 72.163.926đ. Tuy nhiên, quá trình nguyên đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai thì ngày 29/11/2021, Công ty TNHH AAP có đến TPBank và đã thanh toán cho TPBank được số tiền nợ vay là 946.057.934đ (Chín trăm bốn mươi sáu triệu không trăm năm mươi bảy ngàn chín trăm ba mươi bốn đồng). Trong đó, tiền gốc đã trả là 873.257.463đ, tiền lãi trong hạn là 71.892.478đ, tiền lãi quá hạn là 907.993đ.

Thời gian kể từ sau ngày 29/11/2021, TPBank đã nhiều lần yêu cầu Công ty TNHH AAP thực hiện nghĩa vụ trả tiền vay như đã cam kết nhưng Công ty TNHH AAP không thực hiện nhằm chiếm dụng vốn của TPBank. Tính đến ngày 25/3/2022, Công ty TNHH AAP còn nợ tiền vay của TPBank tổng số tiền là 1.066.410.541đ (Một tỷ không trăm sáu mươi sáu triệu bốn trăm mười ngàn năm trăm bốn mươi một đồng). Trong đó, nợ gốc là 681.742.537đ (Sáu trăm tám mươi một triệu bảy trăm bốn mươi hai ngàn năm trăm ba mươi bảy đồng); nợ lãi trong hạn 292.320.261đ (Hai trăm chín mươi hai triệu ba trăm hai mươi ngàn hai trăm sáu mươi một đồng), nợ lãi quá hạn là 92.347.743đ (Chín mươi hai triệu ba trăm bốn mươi bảy ngàn bảy trăm bốn mươi ba đồng) và nguyên đơn yêu cầu Toà án buộc bị đơn phải có nghĩa vụ thanh toán tiền nợ vay trên cho nguyên đơn là có căn cứ theo quy định của pháp luật.

Như đã phân tích trên, HĐXX xét thấy có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong (TPBank), buộc bị đơn Công ty TNHH AAP phải có nghĩa vụ trả tiền nợ vay cho nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần TP (TPBank) tổng số tiền là 1.066.410.541đ (Một tỷ không trăm sáu mươi sáu triệu bốn trăm mười ngàn năm trăm bốn mươi một đồng). Trong đó, nợ gốc là 681.742.537đ (Sáu trăm tám mươi một triệu bảy trăm bốn mươi hai ngàn năm trăm ba mươi bảy đồng); nợ lãi trong hạn 292.320.261đ (Hai trăm chín mươi hai triệu ba trăm hai mươi ngàn hai trăm sáu mươi một đồng),

nợ lãi quá hạn là 92.347.743đ (Chín mươi hai triệu ba trăm bốn mươi bảy ngàn bảy trăm bốn mươi ba đồng).

Kể từ ngày 26/3/2022, Công ty TNHH AAP còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng và các khế ước nhận nợ cho đến khi thanh toán xong khoản nợ nêu trên. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp Công ty TNHH AAP không thanh toán được khoản nợ vay cho TPBank thì tài sản đảm bảo cho hợp đồng tín dụng là: Xe ô tô tải hiệu FORD EVEREST, Ghi vàng, số khung MNCAXXMAWAJR12674, số máy YMWQAR12674, Biển số 60A-581.21. Theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 085437 do Phòng CSGT Công an ĐN cấp ngày 15/01/2019 và Xe ô tô tải hiệu FORD RANGER, Đỏ cam, số khung MNCUMFF60KW896975, số máy YN2QW896975, Biển số 60C-464.48. Theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 085439 do Phòng CSGT Công an ĐN cấp ngày 15/01/2019 theo hợp đồng tín dụng kèm thế chấp xe ô tô số 54/2019/HĐTD/BHA/01 ngày 16/01/2019 được đảm bảo thi hành án.

* Đối với bị đơn Công ty TNHH AAP: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập và văn bản tố tụng đến Tòa án để tham gia tố tụng nhưng bị đơn vắng mặt không rõ lý do. Theo văn bản số 298/ĐKKD ngày 23 tháng 7 năm 2021 của Phòng đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh ĐN có ghi nhận nội dung: “Tình trạng pháp lý: Theo thông tin đăng ký doanh nghiệp trên Hệ thống thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia, Công ty TNHH AAP chưa thực hiện đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp hay tạm ngưng hoạt động hoặc giải thể hoặc phá sản tại Phòng đăng ký kinh doanh kể từ khi đăng ký thay đổi lần 2 ngày 21/01/2019 cho đến nay” và trụ sở chính Công ty TNHH AAP đăng ký hoạt động tại địa chỉ: số 11A8, khu phố 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Đồng thời, ngày 29/11/2021, Công ty TNHH AAP có đến Ngân hàng Thương mại Cổ phần TP (TPBank) tại địa chỉ: Lầu 8, Tòa nhà TPBank-DoJi, 214 Phan Đăng Lưu, phường 3, quận PN, Thành phố HCM để thanh toán tiền nợ vay cho TPBank được số tiền là 946.057.934đ (Chín trăm bốn mươi sáu triệu không trăm năm mươi bảy ngàn chín trăm ba mươi bốn đồng). Trong đó, tiền vay gốc đã trả là 873.257.463đ, tiền lãi trong hạn đã trả là 71.892.478đ, tiền lãi quá hạn đã trả là 907.993đ, cho thấy Công ty TNHH AAP biết được việc TPBank đang khởi kiện mình tại Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai nhưng bị đơn không đến Tòa án để tham gia tố tụng. Việc bị đơn Công ty TNHH AAP không đến Tòa án cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị đơn, coi như bị đơn tự tước bỏ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự theo quy định của pháp luật.

[3]. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tại phiên tòa phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định

về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

Do yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận toàn bộ nên cần buộc bị đơn Công ty TNHH AAP phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch của số tiền 1.066.410.541đ (Một tỷ không trăm sáu mươi sáu triệu bốn trăm mười ngàn năm trăm bốn mươi một đồng) là $36.000.000đ + (3\% \times 266.410.541đ) = 43.992.316đ$ (Bốn mươi ba triệu chín trăm chín mươi hai ngàn ba trăm mười sáu đồng).

Hoàn trả lại cho nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần TP (TPBank) số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 54 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 9, 10, 12 Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm; các Điều 30, 35, 39, 147, 227, 228, 235, 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần TP (TPBank) về việc “Tranh chấp về hợp đồng tín dụng” đối với bị đơn Công ty TNHH AAP.

Buộc bị đơn Công ty TNHH AAP phải có nghĩa vụ trả tiền nợ vay cho nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần TP (TPBank) tổng số tiền là 1.066.410.541đ (Một tỷ không trăm sáu mươi sáu triệu bốn trăm mười ngàn năm trăm bốn mươi một đồng). Trong đó, nợ gốc là 681.742.537đ (Sáu trăm tám mươi một triệu bảy trăm bốn mươi hai ngàn năm trăm ba mươi bảy đồng); nợ lãi trong hạn 292.320.261đ (Hai trăm chín mươi hai triệu ba trăm hai mươi ngàn hai trăm sáu mươi một đồng), nợ lãi quá hạn là 92.347.743đ (Chín mươi hai triệu ba trăm bốn mươi bảy ngàn bảy trăm bốn mươi ba đồng).

Kể từ ngày 26/3/2022, Công ty TNHH AAP còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ cho đến khi thanh toán xong khoản nợ nêu trên. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp Công ty TNHH AAP không thanh toán được khoản nợ vay cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần TP (TPBank) thì tài sản đảm bảo cho hợp đồng là Xe ô tô tải hiệu FORD EVEREST, Ghi vàng, số khung MNCAXXMAWAJR12674, số máy YMWQAR12674, Biển số 60A-581.21. Theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 085437 do Phòng CSGT Công an ĐN cấp ngày 15/01/2019 và Xe ô tô tải hiệu FORD RANGER, Đỏ cam, số khung MNCUMFF60KW896975, số máy YN2QW896975, Biển số 60C-464.48. Theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 085439 do Phòng CSGT Công an ĐN cấp

ngày 15/01/2019 theo hợp đồng tín dụng kiêm thế chấp xe ô tô số 54/2019/HĐTD/BHA/01 ngày 16/01/2019 được đảm bảo thi hành án.

2. Về án phí:

Bị đơn Công ty TNHH AAP phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch số tiền là 43.992.316đ (Bốn mươi ba triệu chín trăm chín mươi hai ngàn ba trăm mười sáu đồng).

Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần TP (TPBank) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 27.695.000đ (Hai mươi bảy triệu sáu trăm chín mươi lăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0009553 ngày 24/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

3. Về kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Chi cục THADS TP. Biên Hòa;
- Lưu hồ sơ; Văn phòng.

(Đã ký)

Nguyễn Phạm Tuấn

1. Hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 54/2019/HĐTD/BHA/01 ngày với tổng số tiền vay là 1.555.000.000đ (Một tỷ năm trăm năm mươi lăm triệu đồng).

Buộc Công ty TNHH An Anh Phát phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong (TPBank) số tiền (tạm tính đến ngày 21/02/2020) là 1.446.285.623 đồng (Một tỷ bốn trăm bốn mươi sáu triệu hai trăm tám mươi lăm ngàn sáu trăm hai mươi ba đồng). Trong đó, nợ gốc là 1.374.121.697đ, nợ lãi là 72.163.926đ.

Ngày 29/11/2021, Công ty TNHH An Anh Phát đã thanh toán cho TPBank được số tiền 946.057.934đ (Chín trăm bốn mươi sáu triệu không trăm năm mươi bảy ngàn chín trăm ba mươi bốn đồng). Trong đó, tiền gốc đã trả là 873.257.463đ, tiền lãi trong hạn là 71.892.478đ, tiền lãi quá hạn là 907.993đ.

Từ sau ngày 29/11/2021 đến ngày xét xử: Buộc Công ty TNHH An Anh Phát phải có nghĩa vụ thanh toán nợ vay cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong tổng số tiền vay là 1.057.451.705đ. Trong đó, tiền vay gốc là 681.742.537đ; số tiền lãi trong hạn là 286.718.711đ, lãi quá hạn là 88.990.457đ.

2. Khế ước giải ngân và nhận nợ ngày số 54/2019/HĐTD/BHA/01 ngày 16/01/2019 với tổng số tiền giải ngân là 1.555.000.000đ (Một tỷ năm trăm năm mươi lăm triệu đồng). 55-56;

3. Văn bản chứng nhận đăng ký biên pháp bảo đảm,, hợp đồng của Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Đà Nẵng chứng nhận ngày 16/01/2019 đối với:

+ Xe ô tô tải hiệu FORRDEVEREST, Ghi vàng, số khung MNCAXXMAWAJR12674, số máy YMWQAR12674, Biển số 60A-581.21. Theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 085437 do Phòng CSGT Công an Đồng Nai cấp ngày 15/01/2019;

+ Xe ô tô tải hiệu FORRD RANGER, Đỏ cam, số khung MNCUMFF60KW896975, số máy YN2QW896975, Biển số 60C-464.48. Theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 085439 do Phòng CSGT Công an Đồng Nai cấp ngày 15/01/2019